

Bản án số: 15/2020/HS-PT.

Ngày: 12 - 02 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Gia Lương.

Các Thẩm phán: Ông Hà Văn Nâu.

Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Yên Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 12/02/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 314/TLPT-HS ngày 23 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn S, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:175/2019/HS-ST ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1990, tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố số 2, phường M, thành phố B, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1966;

Con bà: Lý Thị H, sinh năm 1972;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án:

+ Tại Bản án số: 59/2013/HSST ngày 20/3/2013, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Tại Bản án số: 120/2016/HSST ngày 08/7/2016, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 26/10/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Quyết định số 99/QĐ-XPHC ngày 15/10/2008, Công an phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang xử phạt hành chính 75.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Quyết định số 09/QĐ-CT ngày 05/6/2003, Chủ tịch UBND thị xã Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 31/5/2006, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh trong thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 25/6/2010, Chủ tịch UBND thị xã Bắc Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng trong thời hạn 24 tháng.

+ Bản án số 44/2009/HSST ngày 31/3/2009, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 12 tháng tù.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/8/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 01 người bị hại không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị nên cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn S là đối tượng có tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ ngày 04/8/2019, khi đi xe máy qua đoạn ngã ba đường Bảo Ngọc giao với đường Hòa Sơn thuộc phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, S nhìn thấy trong vườn của gia đình ông Dương Văn T có cây mít nhiều quả chín nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Do lúc này là ban ngày, lại có đông người qua lại nên S không trộm cắp ngay mà đi về nhà. Khoảng 01 giờ ngày 05/8/2019, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Quick New Wave không gắn biển kiểm soát mang theo 01 con dao và 01 bao tơ đưa đi đến vườn nhà ông T. Khi đến nơi, S để xe ở rìa đường rồi cầm theo dao và bao tơ đưa đi vào trong vườn đến chỗ cây mít sau đó dùng dao lần lượt cắt được tổng cộng 04 quả mít đặt xuống đất. Khi S đang cho mít vào bao tơ đưa thì bị Tổ tuần tra Công an phường Đa Mai phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm: 04 quả mít có trọng lượng lần lượt là 6kg, 6,8kg, 7kg, 7,5kg (có biên bản kiểm tra trọng lượng); 01 xe mô tô không gắn biển kiểm soát có số máy là LC150FMG-01895389, số khung là LXGYCHL-Đ1895389 và 01 bao tơ đưa đã

qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 con dao dài 34 cm, lưỡi kim loại dài 22cm, rộng 4cm.

Ngày 05/8/2019, ông Dương Văn T đã có đơn trình báo Công an thành phố Bắc Giang.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 109/KL-HĐĐG ngày 06/8/2019, Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự kết luận: 04 quả mít (loại mít ta) đã đến kỳ thu hoạch có tổng trọng lượng là 27,3kg, có trị giá 20.000 đồng/kg x 27,3kg = 546.000 đồng .

Ngày 08/8/2019, Cơ quan điều tra đã trả cho ông Dương Văn T toàn bộ số tài sản bị trộm cắp. Đến nay ông T không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu QUICKNEWWAVE, màu sơn nâu, thu giữ khi bắt quả tang, S khai là chiếc xe do S mua vào tháng 2 năm 2019 để đi lại. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định, tra cứu xác minh nguồn gốc chiếc xe trên và nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Bản Cáo trạng số: 166/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 175/2019/HS-ST ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/8/2019.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 25/11/2019, bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử giảm hình phạt tù đối với bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn S rút yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do việc toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với mức án tù là 10 tháng là đúng người, đúng tội không nặng đối với bị cáo. Bị cáo bổ sung nội dung kháng cáo đó là khi bị cáo bị bắt người trong trường hợp phạm tội quả tang, Công an phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang có thu giữ của bị cáo 01 Điện thoại di động loại 2 sim, 2 sóng, bị cáo không rõ loại điện thoại gì và bộ đồ sửa chữa xe máy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm

tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn S tranh luận: Bị cáo đề nghị được đối chất với Điều tra viên về việc thu giữ của bị cáo 01 Điện thoại di động và bộ đồ sửa chữa xe máy. Đề nghị Viện kiểm sát xem xét điều tra để trả lại cho bị cáo.

Đổi đáp của Viện kiểm sát: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tài liệu có trong hồ sơ và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm, bị cáo không đề cập đến nội dung đề nghị xem xét vật chứng là chiếc điện thoại và bộ đồ sửa chữa xe máy nên không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị cáo S.

Kết thúc tranh luận các bên giữ nguyên quan điểm của mình.

Bị cáo Nguyễn Văn S nói lời sau cùng: Không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S được làm trong thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên xác định là đơn kháng cáo hợp pháp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khoảng 01 giờ ngày 05/8/2019, tại khu vực ngã ba đường Bảo Ngọc giao với đường Hòa Sơn thuộc địa phận tổ dân phố Mai Sầu, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang, bị cáo S đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 04 quả mít ta có tổng khối lượng là 27,3kg, trị giá 546.000 đồng của ông Dương Văn T, sinh năm 1942, trú tại số nhà 64, đường Bảo Ngọc, thuộc tổ dân phố Mai Sầu, phường Đa Mai, thành phố Bắc Giang. Do bị cáo S đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản nên hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy hành vi của Nguyễn Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ những nội dung trên án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì lợi ích trước mắt bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Việc truy tố, xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo S với mức án 10 (Mười) tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội đối với bị cáo.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S thấy: Tại phiên tòa, bị cáo rút kháng cáo xin giảm hình phạt thay đổi bổ sung kháng cáo đề nghị xem xét việc cơ quan Điều tra thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động và bộ đồ sửa chữa xe máy chưa xử lý trả lại cho bị cáo. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra giải quyết.

Xét thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn S rút nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt, việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện không bị ép buộc nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S về nội dung này.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S về việc xem xét trả lại cho bị cáo 01 Điện thoại di động và 01 bộ đồ sửa chữa xe máy, Hội đồng xét xử thấy: Tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang không thu giữ các loại tài sản mà bị cáo khai gồm 01 Điện thoại di động và 01 bộ đồ sửa chữa xe máy. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào thể hiện có thu giữ của bị cáo S những tài sản trên. Quá trình Điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm bị cáo S không có đề nghị gì về nội dung đề nghị trả lại các loại tài sản này, tại quá trình xét xử phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được các chứng cứ chứng minh cho kháng cáo của mình, do vậy không có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét đối với kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 342; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1]. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S về nội dung đề nghị trả lại bị cáo 01 Điện thoại di động và 01 bộ đồ sửa chữa xe máy, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 05/8/2019.

[2]. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- CA-VKS-TA-CCTHADS sơ thẩm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, HCTP;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Gia Lương